

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **69/2026/HS-ST**
Ngày 23/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7– ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Trần Duy Hình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Bà Lê Thị Bích Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1018/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Võ Văn H, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1987 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn L, xã C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Gi và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 06/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam (cũ) xử phạt 05 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt ngày 15/01/2023.

- Ngày 24/10/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam (cũ) Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 11/7/2024.

Bị bắt tạm giam ngày 04/5/2026, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Đà Nẵng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn H là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 của UBND xã T (nay là xã C), thời gian 02 năm từ ngày 05/11/2024 đến ngày 05/11/2026.

Trong thời gian chấp hành Quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú, Võ Văn H đã 02 (hai) lần sử dụng trái phép chất ma túy loại Herôin, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 01/3/2026, Võ Văn H xin nhờ xe máy của người đi đường đến khu vực ngã tư thôn Đ, xã T để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, H gặp 01 thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius (không rõ nhân thân, lai lịch) nên hỏi “*anh có bán ma túy Heroin không*”, người này trả lời “*đưa tiền đây tao đi lấy cho*”. H đưa 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn*) cho người này. Khoảng 15 phút sau, người này quay lại đưa cho H một gói ma túy Herôin được bỏ trong giấy vớ học sinh. Sau khi mua được ma túy, H đem gói ma túy đến khu vực vườn keo tại đập S thuộc thôn L, xã C, thành phố Đà Nẵng để sử dụng bằng cách dùng giấy bạc có sẵn trong gói thuốc lá Prince mà H đem theo, đổ hết ma túy loại Herôin mua được vào phần trắng của giấy bạc, dùng bật lửa đốt nóng để hít, sử dụng. Sau khi sử dụng hết ma túy, H ngồi nghỉ ngơi và dùng bật lửa đốt cháy hết mảnh giấy bạc, mảnh giấy đựng ma túy loại Herôin. Sau đó, H cầm bật lửa đi về nhà. Ngày 02/3/2026, H đến Công an xã C làm việc, kết quả test nhanh xác định H dương tính với chất ma túy loại Herôin.

Lần thứ hai: Vào sáng ngày 01/5/2026, H tiếp tục đi bộ từ nhà ra ngoài đường nhựa ĐT616 xin đi nhờ xe máy lên xã T để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đoạn đường mà H mua ma túy vào ngày 01/3/2026 nói trên thì H xuống xe để tìm người bán ma túy. Đứng đợi được khoảng 10 phút, không thấy ai nên H tiếp tục xin đi nhờ xe máy người đi đường ra Quốc lộ 40B, rồi rẽ phải đi lên hướng xã T. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 40B, cách ngã ba giữa đường ĐT616 và Quốc lộ 40B khoảng 01km về hướng đi trung tâm xã T thuộc địa phận thôn 1, xã T, thành phố Đà Nẵng thì H xuống xe. Khoảng 15 phút sau, có một người đàn ông lạ mặt đi xe máy chạy đến và hỏi H: “*Có chơi xì không*” (được hiểu là có chơi ma túy loại Herôin không). H trả lời: “*Có, có hàng không để cái ba*” (*hiểu là có ma túy loại Herôin không, bán cho 300.000 đồng*). Sau khi nhận tiền, người đàn ông giao cho H 01 gói Herôin. Khoảng 11 giờ cùng ngày, H mang số Herôin trên đến ngôi nhà hoang tại đập S, thôn L, xã C để sử dụng bằng cách dùng giấy bạc, bật lửa đốt nóng ma túy rồi hít hết toàn bộ số Herôin, sau đó vứt bỏ giấy bạc và các dụng cụ sử dụng ma túy tại hiện trường rồi đi về nhà.

Ngày 04/5/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng thi hành Lệnh bắt tạm giam đối với Võ Văn H. Quá trình thi hành lệnh, Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm nước tiểu của H, kết quả xác định H dương tính với chất ma túy loại Herôin.

* Tại Bản kết luận giám định số 384/KL-KTHS ngày 10/3/2026 và 906/KL-KTHS ngày 13/5/2026 của Phân viện kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: tìm thấy chất Morphin và chất 6-MAM (*là sản phẩm chuyển hoá của chất ma túy Heroin trong cơ thể*) trong mẫu nước tiểu ghi thu của Võ Văn H gửi giám định vào các ngày 02/3/2026 và 04/5/2026.

* Đồ vật, tài liệu tạm giữ: Võ Văn H giao nộp 01 bật lửa màu xanh dương, nhãn hiệu Viva, đây là công cụ mà bị cáo dùng để đốt ma túy nhằm hít vào cơ thể.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKSKV7 ngày 01/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đà Nẵng giữ nguyên toàn bộ nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*), xử phạt bị cáo Võ Văn H từ 30 tháng đến 36 tháng tù và đề nghị xử lý về vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Võ Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn H khai nhận: Bị cáo là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quy định của Luật Phòng chống ma túy tại Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 của UBND xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam (*nay là xã C, thành phố Đà Nẵng*), thời hạn đến ngày 05/11/2026. Vào các ngày 01/3/2026 và ngày 01/5/2026, bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại heroin tại khu vực đập S thuộc thôn L, xã C, thành phố Đà Nẵng. Tại Bản kết luận giám định số 384/KL-KTHS ngày 10/3/2026 và 906/KL-KTHS ngày 13/5/2026 của Phân viện kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: tìm thấy chất Morphin và chất 6-MAM (*là sản phẩm chuyển hoá của chất ma túy Heroin trong cơ thể*) trong mẫu nước tiểu ghi thu của Võ Văn H gửi giám định vào các ngày 02/3/2026 và 04/5/2026.

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hành vi nêu trên của bị cáo Võ Văn H đã phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*) như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thì thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực để nhận thức được tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã bất chấp pháp luật và đạo đức xã hội để tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian quản lý sau cai nghiện. Hành vi của bị cáo Võ Văn H là rất nguy hiểm, gây ra nhiều hệ lụy và tệ nạn cho xã hội như: tiếp tay cho các hành vi phạm tội khác, làm cạn kiệt kinh tế, tan vỡ hạnh phúc gia đình, làm suy thoái nòi giống. Vì vậy, cần áp dụng một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo đã 02 lần sử dụng trái phép chất ma túy vào các ngày 01/3/2026 và 01/5/2026 nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*). Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2019, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam (*cũ*) xử phạt 05 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Ngày 24/10/2023, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*) để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Việc phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy và cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đã tạm giữ của bị cáo Võ Văn H 01 bật lửa màu xanh, nhãn hiệu Viva. Xét, đây là công cụ mà bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Các vấn đề liên quan khác trong vụ án: Đối với những người bán ma túy cho Võ Văn H thì H khai không quen biết những người này, không rõ họ tên, địa chỉ và các đặc điểm nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng không đề cập xử lý là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2025*).

Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 04/5/2026.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bát lửa màu xanh, nhãn hiệu Viva thu giữ của bị cáo Võ Văn H (*vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Kho vật chứng Phân trại tạm giam Tam Kỳ thuộc trại tạm giam số 02 Công an thành phố Đà Nẵng theo Phiếu nhập kho vật chứng và tài liệu, đồ vật ngày 08/5/2026*).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Võ Văn H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/7/2026).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 7 – Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 7 – Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, án văn, T.H.A.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Trần Duy Hình

